TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 168/2024/HS-ST
Ngày: 20 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Chí Thương

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Đình Dũng;

+ Ông Nguyễn Phùng Xuân Thu.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phan Thị Hạ Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa*:** Bà Lê Thị Kim Liên – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 15 và ngày 20 tháng 11 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 157/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 433/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Trần Hoài D, sinh ngày 04 tháng 11 năm 1993 tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn T, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần B và bà Lê Thị K; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn N, sinh ngày 30 tháng 4 năm 1995 tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn S và bà Võ Thị T; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 06/6/2024, do có nhu cầu sử dụng ma tuý "đá", Trần Hoài D liên lạc rủ Nguyễn Văn N mua ma tuý "đá" đến nhà D ở Thôn T, xã N, thành phố Q để cùng nhau sử dụng và N đồng ý. Khoảng 11 giờ cùng ngày, N điều khiển xe mô tô mang biển số 76N2-5432 đến hẻm đối diện siêu thị V ở phường N, thành phố Q tìm gặp được một người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) và mua 01 (một) tép ma tuý "đá" với giá tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma tuý, N cất giấu tép ma tuý "đá" trong người và về lại nhà ở thôn T, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi. Khi về đến nhà, N dùng ứng dụng Zalo có tên tài khoản "B" nhắn tin cho D (có tên tài khoản Zalo "Trần D") với nội dung: "Ăn cơm tắm rửa xong N sẽ qua" (D đọc tin nhắn hiểu là N qua nhà D để sử dụng ma tuý "đá"), D đồng ý.

Khoảng 12 giờ cùng ngày, N cất giấu tép ma tuý "đá" trong lòng bàn tay trái và mang theo bộ dụng cụ sử dụng ma túy "đá" gồm: 01 (một) nắp màu đỏ, trên nắp có gắn một ống nhựa màu trắng và một nỏ thuỷ tinh cất giấu trong người, điều khiển xe 76N2-5432 đến nhà của D để sử dụng ma túy. Khi đến nhà D, N đi vào phòng ngủ của D; Tại đây, N lấy ra bộ dụng cụ sử dụng ma tuý "đá" và nói D đi ra ngoài lấy một chai nhựa đựng nước để N gắn vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy "đá". Sau khi tạo xong bộ dụng cụ sử dụng ma túy "đá", N lấy tép ma tuý "đá" (N mua lúc trưa) đổ vào "nỏ" thủy tinh; N dùng bật lửa "nấu" số ma túy "đá" trong "nỏ" thủy tinh và sử dụng (hít) trước ba hơi ma tuý "đá". Sau đó đến lượt Duy tự "nấu" ma túy "đá" và sử dụng được hai đến ba hơi. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, trong lúc N và D đang sử dụng ma túy "đá" thì nghe tiếng ồn bên ngoài phòng ngủ, D tháo bộ dụng cụ sử dụng ma tuý "đá" đang sử dụng ra thành hai phần (gồm: nắp chai màu đỏ có gắn một ống nhựa màu trắng và một "nỏ" thuỷ tinh và chai nhựa) rồi đưa cho N cất giấu nắp chai màu đỏ có gắn một ống nhựa màu trắng và một "nỏ" thuỷ tinh ở góc tường, còn chai nhựa D cất giấu trong túi áo khoát treo trên vách tường. Công an thành phố Q phối hợp với Đồn Biên phòng Cửa khẩu C1 tiến hành kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Hoài D và Nguyễn Văn N về hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Tại Kết luận giám định số: 576/KL-KTHS ngày 12/6/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Q kết luận:

Chất rắn màu trắng xám bám dính trong ống thủy tinh gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; Mẫu ở dạng vết nên không tiến hành cân khối lượng.

* Theo Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma tuý trong cơ thể ngày 06/6/2024 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Q. Kết luận: Trần Hoài D và Nguyễn Văn N Dương tính với chất ma tuý trong cơ thể.

- Tại bản cáo trạng số 142/CT-VKS ngày 20/9/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố Trần Hoài D, Nguyễn Văn N về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Hoài D, Nguyễn Văn N phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

- Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Hoài D từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 nắp nhựa màu đỏ được đục hai lỗ: 01 lỗ gắn 01 ống nhựa màu trắng, lỗ còn lại được gắn 01 ống thủy tinh; 01 (một) bật lửa màu xanh; 01 (một) bật lửa màu tím; 01 (một) cái dao trong đó cán dao bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại; 01 (một) đoạn ống nhựa không màu, rỗng; 01 (một) que tăm bông; 01 (một) áo khoác màu xám, đen; 01 (một) chai nhựa không màu

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Redmi và 01 (một) điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu Redmi. Đây là điện thoại của các bị cáo sử dụng liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Trần Hoài D, Nguyễn Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, nên có cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 06/6/2024, tại nhà của Trần Hoài D ở thôn T, xã N, thành phố Q, Công an thành phố Q phối hợp với Đồn Biên phòng cửa khẩu C1 kiểm tra, phát hiện các bị cáo Trần Hoài D và Nguyễn Văn N đang tổ chức sử

dụng trái phép chất ma tuý. Tại hiện tường, Công an phát hiện và thu giữ tại góc giường có 01 (một) nắp nhựa màu đỏ, trên nắp nhựa này có gắn một ống nhựa màu trắng và một nỏ thuỷ tinh không màu bên trong có bám dính chất màu trắng – xám (Trần Hoài D và Nguyễn Văn N khai nhận là ma tuý "đá"); trong túi áo khoát treo trên vách tường có một chai nhựa không màu, không có nắp. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Q tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ, niêm phong bộ dụng cụ có bám dính chất màu trắng – xám nghi là ma túy và một số đồ vật, tài liệu liên quan.

Tại Kết luận giám định số: 576/KL-KTHS ngày 12/6/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Q kết luận:

Chất rắn màu trắng xám bám dính trong ống thủy tinh gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine;

[3] Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình; Các bị cáo biết rõ việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý cùng nhau thực hiện. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố các bị cáo về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo:

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm, thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, vai trò của từng bị cáo như sau:

Đối với bị cáo Trần Hoài D: Là người rủ rê bị cáo Nguyễn Văn N mua ma túy đá đến nhà mình để cùng sử dụng; bị cáo là người cung cấp chai nhựa cho bị cáo N để tạo dụng cụ sử dụng ma túy và cùng sử dụng ma túy cùng với bị cáo N tại phòng ngủ nhà của bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn N: Là người trực tiếp đi mua 01 tép ma túy đá và cung cấp bộ dụng cụ sử dụng ma túy, nấu ma túy và cùng sử dụng với bị cáo D.

[5] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền trong quản lý Nhà nước về chất ma túy, tiền chất ma túy mà còn gây mất trật tự, an toàn cho xã hội, làm nảy sinh tệ nạn ma túy và là mầm mống, nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới. Đồng thời, giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[6] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Trần Hoài D có ông nội là ông Trần C là liệt sĩ nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhân thân tốt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Văn N quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự vì cha bị cáo là ông Nguyễn S được Ban liên lạc đồng đội chiến trường Campuchia tặng "Kỷ niệm chương chiến trường K". Xét thấy "Kỷ niệm chương chiến trường K" do B1 liên lạc Đồng đội chiến trường Campuchia tặng ông Nguyễn S không có dấu của cơ quan, tổ chức, mang tính chất lưu hành nội bộ, không thay thế các giấy tờ khác theo quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ Trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo Nguyễn Văn N.

[7] Về xử lý vật chứng và Biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau: 01 nắp nhựa màu đỏ được đục hai lỗ: 01 lỗ gắn 01 ống nhựa màu trắng, lỗ còn lại được gắn 01 ống thủy tinh; 01 (một) bật lửa màu xanh; 01 (một) bật lửa màu tím; 01 (một) cái dao trong đó cán dao bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại; 01 (một) đoạn ống nhựa không màu, rỗng; 01 (một) que tăm bông; 01 (một) áo khoác màu xám, đen; 01 (một) chai nhựa không màu.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Redmi và 01 (một) điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu Redmi. Đây là điện thoại của các bị cáo sử dụng liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội.

[8] Những tình tiết khác có liên quan đến vụ án:

Đối với người thanh niên bán ma túy cho Nguyễn Văn N: Bị cáo N không biết nhân thân, lai lịch, địa chỉ người bán ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để xác minh, làm rõ.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận một phần.

[10] Về án phí: Các bị cáo Trần Hoài D và Nguyễn Văn N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Hoài D, Nguyễn Văn N phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Hoài D **02** (hai) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 06/6/2024). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 17, Điều 58, Điều 38, Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 06/6/2024). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng và Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau: 01 nắp nhựa màu đỏ được đục hai lỗ: 01 lỗ gắn 01 ống nhựa màu trắng, lỗ còn lại được gắn 01 ống thủy tinh cùng vỏ bao gói gửi giám định được niêm phong trong cùng một túi niêm phong có mã số PS3 2027685, bên ngoài có chữ ký của người tham gia đóng gói niêm phong. 01 (một) bật lửa màu xanh; 01 (một) bật lửa màu tím; 01 (một) cái dao trong đó cán dao bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại; 01 (một) đoạn ống nhựa không màu, rỗng; 01 (một) que tăm bông; 01 (một) áo khoác màu xám, đen; 01 (một) chai nhựa không màu.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu Redmi, số IMEI 1: 860909077669449. IMEI: 86090907766944956, bên trong lắp 01 thẻ sim có dãy số 8984048000921319979. Mẫu vật được niêm phong dán kín trong túi niêm phong có mã số: PS3A 076786, bên ngoài có đóng dấu của phòng kỹ thuật hình sự và chữ ký của các bên liên quan.

- 01 (Một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Redmi, số IMEI 1: 866470060619127. IMEI2: 866470060619135, bên trong lắp 01 thẻ sim có dãy số 8984048000316593911. Mẫu vật được niêm phong dán kín trong túi niêm phong có mã số: PS3A 076787, bên ngoài có đóng dấu của phòng kỹ thuật hình sự và chữ ký của các bên liên quan.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/9/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Trần Hoài D, Nguyễn Văn N mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Tp. Quảng Ngãi;
- CQCSĐT Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Phòng NVLT Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Chi Cục THADS Tp. Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Chí Thương